TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA KAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ –ST.
Ngày 28/02/2022.
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Xuân Thắng.
2. Ông Nguyễn Thế Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử trụ sở Toà án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 300/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXX-ST ngày 18/01/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/QĐ – ST, ngày 07/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Kim Ngsinh năm 1994

Nơi cư trú: 228 Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Vũ Mạnh C, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại Tòa án nguyên đơn bà Phan Thị Kim Ng trình bày:

Tôi và ông Vũ Mạnh C về chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố B ngày 22/4/2019.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Sau khi về chung sống của vợ chồng tôi không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xô xát, chồng tôi sống không có trách nhiệm với con cái, không chăm sóc gia đình vợ con, bỏ vợ con đi sống với người phụ

nữ khác nên dẫn đến hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2020 cho đến nay. Nay tôi thấy hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nêu tiếp tục chung sống thì không mang lại hạnh phúc cho nhau, nên tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Vũ Mạnh C

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng chúng tôi sinh được 01 người con chung cháu tên Vũ Quế C, sinh ngày 08/11/2019. Nay hai vợ chồng ly hôn tôi nhận nuôi dưỡng và chăm sóc con chung đến tuổi trưởng thành.

Về trợ cấp phí tổn nuôi dưỡng con chung: không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Mạnh C vắng mặt.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện EaKar đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông Vũ Mạnh C đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại Toà án để làm việc nên không tiến hành hoà giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện EaKar quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý, đến khi xét xử Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký tại phiên tòa đảm bảo quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Vũ Mạnh C đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Vũ Mạnh C vẫn vắng mặt tại tòa án và tại phiên tòa lần thứ 2. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Vì vậy, đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Qua các chứng cứ đã được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 58; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim Ngân về quan hệ hôn nhân và con chung.

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phan Thị Kim Ng khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung với ông Vũ Mạnh C, hiện đang cư trú tại, thôn 6, xã Cư Ni, huyện EaKar, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Vũ Mạnh C là bị đơn trong vụ án, trong quá trình giải quyết vụ án, đã được tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án hợp lệ nhưng không đến Tòa án để giải

quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trong vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim Ng và ông Vũ Mạnh Cg lấy nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường T, Thành phố B ngày 22/4/2019 là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Trong quá trình duy trì quan hệ hôn nhân, vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc và bất đồng trong quan điểm, lối sống và ngày càng trở nên trầm trọng, gay gắt, cuộc sống không hạnh phúc nên khoảng tháng 5 năm 2020 hai vợ chồng đã ly thân, trong thời gian ly thân thì ông C, bà Ng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, qua phần trình bày của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án HĐXX xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống thì không mang lại hạnh phúc cho nhau. Vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Kim Ng cho bà N được ly hôn với ông C.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Phan Thị Kim Ng và ông Vũ Mạnh C có 01 con chung, cháu tên là Vũ Quế C, sinh ngày 08/11/2019.

Xét nguyện vọng nuôi dưỡng con chung của bà Phan Thị Kim Ng, thấy rằng hiện nay cháu Vũ Quế C, sinh ngày 08/11/2019 đang dưới 36 tháng tuổi cần được tiếp tục giao cho bà Ng nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, HĐXX cần giao con chung là cháu Vũ Quế C, sinh ngày 08/11/2019 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên là phù hợp.

Về cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung: Bà Phan Thị Kim Ng không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết.

Ông C được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, ông C không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Phan Thị Kim Ng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 220 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ Điều 51, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Kim Ng.

Tuyên xử

- Quan hệ về hôn nhân: cho bà Phan Thị Kim Ng được ly hôn ông Vũ Mạnh C.

- Về con chung: Giao con chung cháu Vũ Quế C, sinh ngày 08/11/2019 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu C thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng phí tổn nuôi dưỡng con chung: không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Ông C được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Tuy nhiên, ông C không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

2. Về án phí: Bà Phan Thị Kim Ng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0005568 ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Nguyễn Minh Ngọc

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- T.H.A dân sự huyện EaKar;
- UBND phường T,
Thành phố B;
- Các đương sự;
- *Lưu hồ sơ vụ án.*